

Bản án số: 32 /2022/HS-PT
Ngày 04-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức .

Ông Lê Quân Vương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 02 và ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 211/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Đặng Lưu Gi do có kháng cáo của bị cáo Đặng Lưu Gi, kháng cáo của bị hại Lê Thanh D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 333/2021/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo kháng cáo: Đặng Lưu Gi, sinh năm 1978 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: 7A/10B khu phố Bình Đ 1, phường Bình H, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T, sinh năm 1957 và bà Trần Thị H, sinh năm 1957; vợ Nguyễn Thị H1, sinh năm 1982; bị cáo có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 20/7/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Th, tỉnh Bình Dương xử phạt 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc tại Bản án hình sự sơ thẩm số 231/2015/HSST, chấp hành xong ngày 23/10/2015. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng hình thức cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/02/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại kháng cáo: Ông Lê Thanh D, sinh năm 1991; nơi ĐKKHKT: số 274 khu phố Nguyễn T, phường Lái Th, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; tạm trú: số 7/10A, đường Bình Hòa 11, khu phố Bình Đ 1, phường Bình H, thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Bị hại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thị Diễm H – Văn phòng Luật sư Diễm H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 00 phút ngày 19/10/2020, bà Phạm Thị Ch phát hiện căn nhà bên cạnh của Đặng Lưu Gi và vợ là Nguyễn Thị H1 đổ bê tông trên phần đất trống đang tranh chấp giữa ông Châu Tuấn H2 và bà Phạm Thị Ch để làm lối đi lên nền nhà của gia đình Gi. Trước khi đổ phần bê tông Gi đã hỏi ý kiến ông H2 và được ông H2 đồng ý. Do phần đất gia đình bị cáo Gi đổ bê tông là phần đất đang tranh chấp giữa ông H2 và bà H3, nên khi thấy Gi đổ bê tông thì bà H3 đến nói chuyện với Gi và yêu cầu gia đình Gi dỡ bỏ phần bê tông đã đổ. Gi không đồng ý nên bà H3 đi về nhà lấy 01 cây búa dài khoảng 35cm đến đập xuống nền bê tông trước cửa nhà Gi. Thấy bà H3 có hành động như vậy thì bà H1 từ trong nhà chạy ra cự cãi với bà H3, dùng tay đẩy bà H3 ra không cho bà H3 tiếp tục cầm búa đập xuống nền bê tông, nhưng bà H3 vẫn tiếp tục cầm búa đập, nên bà H1 cầm cây chổi quét nhà đi ra đánh vào mông bà H3 01 cái, nhưng không gây thương tích gì. Bị đánh, bà H3 cầm búa đi về nhà gọi con trai là Lê Thanh D, sinh năm 1991 cùng với bà H3 quay lại nhà của Gi, khi đi D cầm theo 01 cục đá, bà H3 cầm cây búa trên tay. Khi đến trước cửa nhà Gi, D bỏ cục đá đang cầm trên tay xuống đất, bà H3 tiếp tục cầm búa đập xuống nền bê tông. Thấy bà H3 quay lại đi cùng với D và trên tay bà H3, D có cảm hung khí nên bà H1 lấy 01 cây sắt vuông, dài khoảng 1,6m đi ra trước cửa cãi nhau với bà H3 rồi thả thanh sắt xuống nền nhà. Ông D lấy cây búa trên tay bà H3 tiếp tục đập xuống nền bê tông. Thấy vậy, bà H1 đi ra dùng tay xô đẩy, giằng co qua lại với bà H3, còn Gi nhìn thấy D đang cầm búa đập xuống nền bê tông nên Gi đi đến cầm cây sắt vuông mà bà H1 để ở nền nhà đánh trúng vào đầu và tay của D làm rơi cây búa D đang cầm trên tay. Lúc này, một số người đang có mặt tại đây chứng kiến sự việc nên vào can ngăn. Sau khi sự việc xảy ra, D đến Công an phường Bình H trình báo vụ việc và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Đặng Lưu Gi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số số 628 ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ thương tích của bị hại Lê Thanh D là 01% gồm vết thương vùng đỉnh cằm phải (2 x 0,2)cm, sọ lạnh; sưng nề vùng thái dương phải, sung mi mắt phải, đã lành theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số: 22/2019/TT-BYT do Bộ Y Tế ban hành ngày 28/8/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 13/01/2022, bị cáo Đặng Lưu Gi đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Th nộp 24.938.904 đồng để bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho bị hại Lê Thanh D.

Cáo trạng số 257/CT-VKS-TA ngày 26/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đặng Lưu Gi về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bản án hình sự sơ thẩm số 333/2021/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Lưu Gi phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đặng Lưu Gi 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, bị cáo Đặng Lưu Gi kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, bị hại Lê Thanh D kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Gi.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Lưu Gi và bị hại Lê Thanh D đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Lưu Gi về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa phiên tòa, bị cáo Gi có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo Đặng Lưu Gi 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Đối với kháng cáo của bị hại đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, tại phiên tòa bị hại không đưa ra tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến bào chữa: hành vi gây thương tích của bị cáo là do bị hại D chủ động đánh bị cáo trước, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo bồi thường cho bị hại, bị

cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng đáp ứng đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt tù cho bị cáo hưởng án treo.

Ý kiến của bị cáo: bị cáo thống nhất với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, bị cáo không tranh luận gì thêm.

Ý kiến trình bày của bị hại: đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo đúng người, đúng tội, bị hại không dùng búa đánh bị cáo, bị cáo không thiện chí bồi thường thiệt hại, không thăm hỏi sau khi gây thương tích cho bị hại, do vậy bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tóa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Khoảng 6 giờ 00 phút ngày 19/10/2020, tại địa chỉ 7/10B, khu phố Bình Đ 1, phường Bình H, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất giữa bà Phạm Thị Ch, ông Lê Thanh D, bị cáo Đặng Lưu Gi sử dụng 01 cây sắt vuông, dài khoảng 1,6m là hung khí gây thương tích cho Lê Thanh D với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đặng Lưu Gi: Quá trình điều tra và tại phiên tòa phiên tòa, bị cáo Gi có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo khắc phục hậu quả cho bị hại. Tuy nhiên về nhân thân ngày 20/7/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Th, tỉnh Bình Dương xử phạt 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc tại Bản án hình sự sơ thẩm số 231/2015/HSST, mức hình phạt bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Đặng Lưu Gi 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là

tương xứng với tính chất hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo Gi là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Bị hại Lê Văn D kháng cáo yêu cầu tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Gi, nhưng không cung cấp thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mới đối với bị cáo. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị hại D yêu cầu tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Gi.

[5] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát là đề nghị cho bị cáo Gi được hưởng án treo là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về việc không chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị hại D đối với bị cáo Gi là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Ý kiến bào chữa của Luật sư bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Lưu Gi, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Lê Thanh D. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 333/2021/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố bị cáo Đặng Lưu Gi phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Lưu Gi 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đặng Lưu Gi phải nộp 200.000 đồng.

Bị hại Lê Thanh D phải nộp 200.000 đồng.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Th (2);
- Viện Kiểm sát nhân thành phố Th;
- Chi cục THADS thành phố Th;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố Th;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND p Bình Hòa, tp Th;
- Người tham gia tố tụng (2);
- Tổ HCTP (2);
- Lưu: HSVA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

(Đã ký)

Bùi Ngọc Thạch

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tài

Hoàng Huy Toàn

Bùi Ngọc Thạch

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Th (2);
- Viện Kiểm sát nhân thành phố Th;
- Chi cục THADS thành phố Th;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố Th;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND p Bình Hòa, tp Th;
- Bị cáo (1);
- Tổ HCTP (2);
- Lưu: HSVA, Tòa HS, 13.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Bùi Ngọc Thạch
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Văn Tài
Nguyễn Thị Sang
Bùi Ngọc Thạch

